TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2021/KDTM -ST
Ngày: 25/11/ 2021
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huy Trọng

Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Thùy Trang** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai: **Ông Nguyễn Thọ Thuận** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Oai, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-KDTM ngày 05/11/2020 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXX- KDST ngày 12 tháng 7 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/QĐHPT – ST ngày 27 tháng 7 năm 2021; số 13/2021/QĐHPT – ST ngày 28 tháng 9 năm 2021; số 14/2021/QĐHPT – ST ngày 13 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechcomBank)

Địa chỉ: 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ.

(Theo quyết định số 1218/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị)

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thanh Nh, sinh năm 1968 – Chuyên viên xử lý nợ (văn bản ủy quyền số 311/2021UQ-TCB ngày 29/04/2021 của Giám đốc xử lý nợ). Tại phiên tòa có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1987. Tại phiên tòa có mặt

Chị Lê Thị H, sinh năm: 1989.

(Đại diện cho hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q)

Đều HKTT tại: C, xã K, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của chị H là anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987 (văn bản ủy quyền ngày 13/10/2021)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1963.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963.

3. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989.

Đều HKTT tạiC, xã K, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của Ông Qu, bà N, anh Qu là anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987. (Văn bản ủy quyền ngày 12/10/2021)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai tại Tòa, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 30/5/2011, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) và anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đã ký Hợp đồng tín dụng số 48384/HĐTD/HKD/TCB-TTB cùng Khế ước nhận nợ số 48384 ngày 30/5/2011với nội dung cụ thể như sau:

Số tiền vay: **800.000.000 đồng***(Tám trăm triệu đồng);*

Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;

Thời hạn vay: 36 tháng;

Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: 30/5/2014;

Lãi suất vay: Lãi suất linh hoạt như sau: Lãi suất vay áp dụng kể từ ngày giải ngân đầu tiên đến ngày 31/12/2011 là 23%/năm; thời gian tiếp theo, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/1 lần vào các ngày vào các ngày 02/01, 01/4, 01/7, 01/10 và bằng lãi suất huy động tiết kiệm thường 12 tháng loại trả sau của Techcombank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 7%/năm, nhưng không thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu quy định bởi Ngân hàng tại từng thời kỳ, tương ứng từng đối tượng khách hàng.

2. Tài sản bảo đảm:

Để bảo đảm cho các nghĩa vụ tín dụng trên của anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) tại Techcombank, hộ ông Nguyễn Văn Qu đã thế chấp tài sản cho Ngân hàng. Tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 1, tờ bản đồ số 04, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Xã K, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là TP. Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH560114, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.00618 do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 28/7/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn Quý. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 2938.2011/HĐTC-TCB ngày 25/5/2011.

Tài sản bảo đảm này được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 27/5/2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Quá trình thực hiện hợp đồng:

Sau khi vay vốn Ngân hàng, anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng cam kết. Techcombank đã nhiều lần đôn đốc anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng cam kết, đề nghị hộ ông Nguyễn Văn Qu bàn giao tài sản cho Ngân hàng xử lý theo đúng quy định nhưng các ông bà trên đã không thực hiện, có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 19/11/2012, anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đã trả: gốc đã trả: **333.330.000 đồng, lãi đã trả: 195.004.860 đồng; tổng cộng: 528.334.860 đồng**.

Tính đến ngày 01/10/2021, dư nợ của anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam như sau:

Tổng nợ gốc	Tổng nợ lãi	Lãi trong hạn	Lãi quá hạn	Lãi phạt	Tổng nợ
466.670.000	1.049.321.001	83.991.126	803.030.435	162.299.440	1.515.991.001

Ngân hàng xin rút lãi phạt là **162.299.440 đồng** *(tính đến ngày 01/10/2021)*và rút phí phạt vi phạm hợp đồngsố tiền **8.000.000đồng.**

Kính đề nghị Tòa án nhân dân huyệnThanh Oai, thành phố Hà Nội giải quyết những vấn đề sau:

1. Buộc anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) thanh toán cho Techcombank số tiền: **1.353.691.561đồng**, bao gồm **466.670.000** đồng nợ gốc và **887.021.561đồng** nợ lãi – trong đó **83.991.126 đồng** lãi trong hạn **và 803.030.435 đồng** lãi quá hạn (tạm tính đến hết ngày 01/10/2021).

2. Kể từ ngày 02/10/2021, anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 1, tờ bản đồ số 04, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Xã K, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là TP. Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 560114, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.00618 do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh

Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 28/7/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn Qu. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 2938.2011/HĐTC-TCB ngày 25/5/2011.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Tôi đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật

***Bị đơn anh* Nguyễn Văn Q trình bày**: Trong quá trình vay vốn làm ăn, anh đều thanh toán đúng hạn số tiền gốc và vốn theo quy định cho đến khi anh Q bị xẩy ra sự việc vi phạm hình sự, anh Q phải đi tù 8 năm.

Ở nhà thì vợ bỏ đi, gia đình gặp khó khăn nên sau đó không trả nợ đúng hạn cho ngân hàng được.

Anh Q đề nghị Ngân hàng miễn cho anh số tiền lãi, anh xin trả hết số tiền còn nợ gốc.

- Người có quyền lợi, nhĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Nguyệt có quan điểm: Xin Ngân hàng giãn nợ cho gia đình. Gia đình xin trả nợ dần.

Tại phiên toà hôm nay:

Đại diện của nguyên đơn có quan điểm: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị:

1. Buộc anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) thanh toán cho Techcombank số tiền: **1.353.691.561đồng**, bao gồm **466.670.000** đồng nợ gốc và **887.021.561đồng** nợ lãi – trong đó **83.991.126 đồng** lãi trong hạn **và 803.030.435 đồng** lãi quá hạn (tạm tính đến hết ngày 01/10/2021).

2. Kể từ ngày 02/10/2021, anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 1, tờ bản đồ số 04, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là TP. Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 560114, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.00618 do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 28/7/2008 cho hộ ông Nguyễn

Văn Qu. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 2938.2011/HĐTC-TCB ngày 25/5/2011.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn: Anh Q chỉ đề nghị xem xét lại mức lãi suất khi ký hợp đồng vay là 23%/năm là quá cao.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về trình tự tố tụng của vụ án đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự tố tụng;

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 466 – 468 Bộ luật dân sự.

Buộc anh Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H phải trả nợ ngân hàng Techcombank số tiền còn nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng. Trong trường hợp không trả được Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi vốn vay theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ quy định của điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14, Điều 147 BLTTDS năm 2015 buộc bị đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là kiện "Kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

[2] Về thời hiệu khởi kiện và quyền khởi kiện: Người khởi kiện có quyền khởi kiện. Thời hiệu khởi kiện vụ án còn.

Xét bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227 BLTTDS để xét xử vắng mặt.

[3] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Ngày 30/5/2011, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) và anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đã ký Hợp đồng tín dụng số 48384/HĐTD/HKD/TCB-TTB cùng Khế ước nhận nợ số 48384 ngày 30/5/2011với nội dung cụ thể như sau:

Số tiền vay: **800.000.000 đồng***(Tám trăm triệu đồng);*

Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;

Thời hạn vay: 36 tháng;

Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: 30/5/2014;

Lãi suất vay: Lãi suất linh hoạt như sau: Lãi suất vay áp dụng kể từ ngày giải ngân đầu tiên đến ngày 31/12/2011 là 23%/năm; thời gian tiếp theo, lãi suất được

điều chỉnh 03 tháng/1 lần vào các ngày vào các ngày 02/01, 01/4, 01/7, 01/10 và bằng lãi suất huy động tiết kiệm thường 12 tháng loại trả sau của Techcombank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 7%/năm, nhưng không thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu quy định bởi Ngân hàng tại từng thời kỳ, tương ứng từng đối tượng khách hàng.

Xét mức lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng. Bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

[3.1]. Buộc anh Nguyễn Văn Q và vợ là Chị Lê Thị H còn nợ ngân hàng Techcombank số tiền: **1.353.691.561đồng**, bao gồm **466.670.000** đồng nợ gốc và **887.021.561đồng** nợ lãi – trong đó **83.991.126 đồng** lãi trong hạn **và 803.030.435 đồng** lãi quá hạn (tạm tính đến hết ngày 01/10/2021).

[3.2]. Kể từ ngày 02/10/2021, anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

[3.3]. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 1, tờ bản đồ số 04, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là TP. Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 560114, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.00618 do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 28/7/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn Quý. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 2938.2011/HĐTC-TCB ngày 25/5/2011.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

[4] Về án phí: : Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

-Khoản 1 điều 147, khoản 1 điều 227, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (TechcomBank)**

2. Buộc anh Nguyễn Văn Q và Chị Lê Thị H (đại diện cho hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) phải trả nợ ngân hàng Techcombank số tiền: **1.353.691.561đồng**, bao gồm **466.670.000** đồng nợ gốc và **887.021.561đồng** nợ lãi – trong đó **83.991.126 đồng** lãi trong hạn **và 803.030.435 đồng** lãi quá hạn (số liệu tạm tính đến hết ngày 01/10/2021).

Kể từ ngày 02/10/2021, anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 1, tờ bản đồ số 04, tỷ lệ 1/1000 tại địa chỉ: Xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là TP. Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 560114, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.00618 do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 28/7/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn Quý. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 2938.2011/HĐTC-TCB ngày 25/5/2011.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H (Đại diện cho Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Q) vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Án phí: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H phải nộp 52.610.746 đồng án

phí dân sự sơ thẩm. Mỗi người phải nộp là 26.305.373 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Techcombank 26.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 02323 ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm Nguyên đơn, bị đơn có mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền làm đơn kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Oai.
- Đương sự.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
ThÈm ph¸n- Chñ to¹ phi²n toµ

NguyÔn B¸ Th¾ng